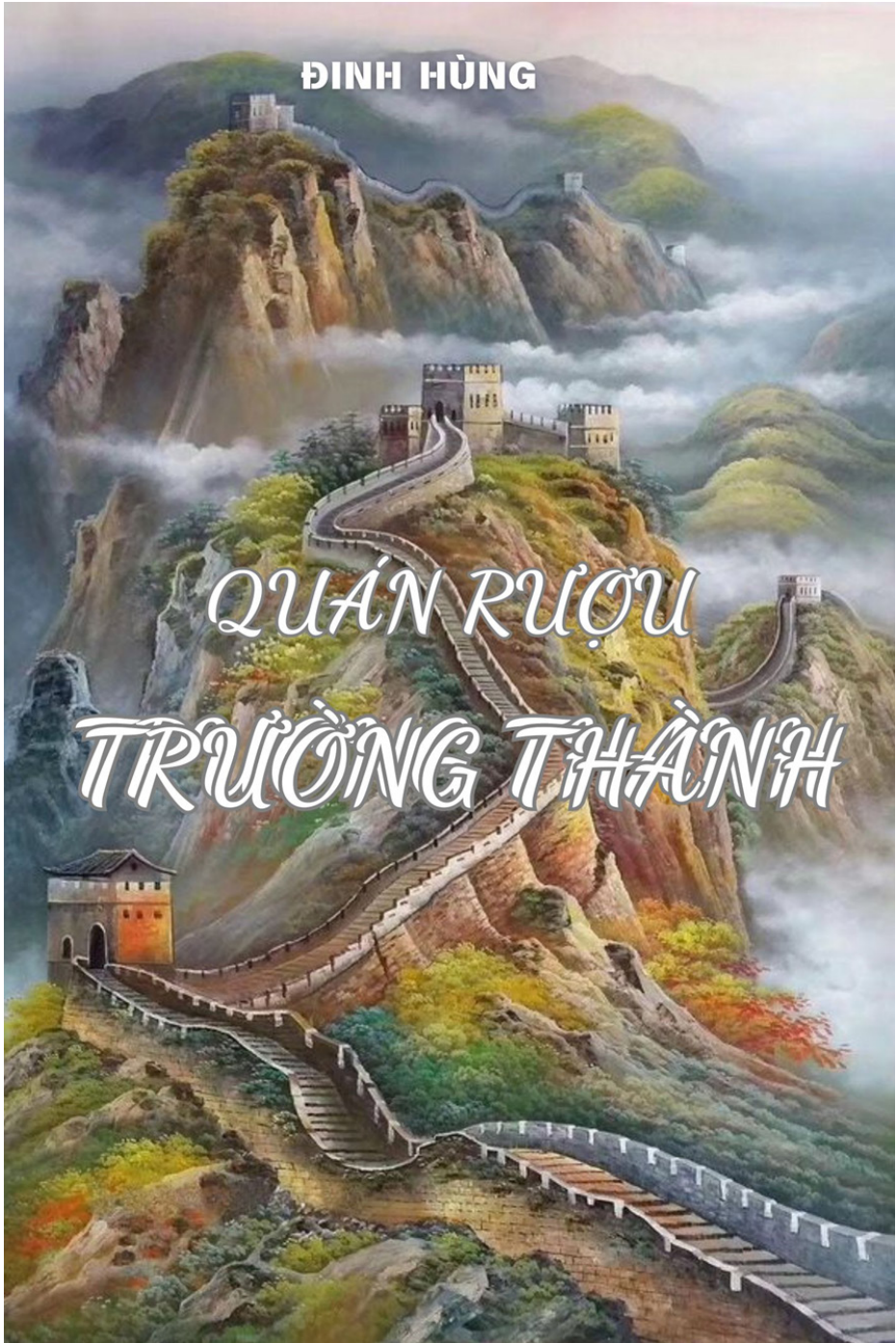


ĐÌNH HÙNG

QUÁN RƯỢU
TRƯỜNG THÀNH



Quán rượu

Trường thành

Kịch Thơ

Đinh Hùng

quán rượu Trường Thành

Đình Hùng

Bìa: *Aoku - M.C.P*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

quán rượu
Trường Thành

ĐÌNH HÙNG

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 16, 18, 19 * 29/01-26/02/1966

QUÁN RƯỢU TRƯỜNG THÀNH là màn mở đầu một vở kịch thơ dài: *THẠCH GIAI LƯU HUYẾT* rút đề tài ở dã sử Trung Quốc, dựng trên ý niệm “thân nhân kiên thạch, thạch giai lưu huyết”. (Trong công cuộc xây Vạn Lý Trường Thành, nắm mồ vĩ đại từng tàn hại hàng triệu sinh linh Trung Quốc, thần thánh sợ oai bạo chúa Tần Thủy Hoàng cũng phải ra sức xẻ đá, và đá núi vô tri cũng rớm máu)¹.

Mỗi màn kịch sẽ được trình bày dưới một tiêu đề riêng biệt, mang trọn vẹn tình tiết cùng những chuyển biến động

1 Nhưng Máu Uất Hận của lê dân đã lưu dấu vết đời đời vào đá núi, kết tụ nguyên khối căm hờn tạo thành một Sức Mạnh hoang sơ chống lại bạo chúa tới cùng.

tác tự chúng đã đủ ý nghĩa, như từng phân khúc của một Tổng Hợp Đề diễn tiến qua những giai đoạn, lồng trong những cảnh ngộ khác nhau, nói lên cái tiềm lực bất diệt của lê dân chống lại uy quyền bạo chúa.

Và QUÁN RƯỢU TRƯỜNG THÀNH trước khi nhập vào không gian cùng thời gian của THẠCH GIAI LƯU HUYẾT, có thể xem như một vở Kịch Thơ một màn, một cảnh, trong cái không khí thuần nhất của Ý Thơ.

NHÂN VẬT

Thiếu phụ: (bồng con thơ chưa biết nói)

Tuổi trạc ngoài 20, nhan sắc kiều diễm.

Chủ quán: Tuổi trung bình, vẻ mặt từng trải, có nghị lực.

Võ tướng I - Võ tướng II: Cả hai đều khoảng trung niên, hách dịch, thô bạo

✱

BÀI TRÍ

Cảnh trong quán

Bàn ghế mộc mạc, sắp đặt thiếu trật tự, chứng tỏ sự tiêu điều, tạm bợ của cuộc sống nơi biên địa. Mở màn lên chủ quán

vẫn còn gục đầu ngủ trên bàn, bên cạnh một bếp lửa, than còn hồng. Có cửa vào buồng trong, che màn.

Không gian

Một miền biên tái trên lãnh thổ nước Tần (Trung Quốc) giáp bức Trường Thành đang xây dở. Cửa quán mở ra, trông thấy tuyết trắng bao phủ dãy Trường Thành in bóng mờ ảo trên nền trời.

Thời gian

Triều đại Tần Thủy Hoàng. Màn kịch bắt đầu vào một buổi sáng, rất sớm.

LỚP I

Chủ quán và thiếu phụ

(Có tiếng đập cửa phía ngoài, mới đầu rụt rè, sau mạnh thêm, kèm tiếng gọi):

Ông bà chủ quán ơi!

Ông bà chủ quán!

Xin mở cửa giùm tôi!

(Nhắc lại hai lần)

Chủ quán: *(Dáng nghe ngóng)*

(Bình thức giấc, ngẩng đầu lên, dụi mắt, lẩm bẩm):

“Bà chủ” nào? Đào đâu ra bà chủ?

Ông chủ độc thân mà lại có Bà!...

(Tiếng đập cửa. Chủ quán chau mày)

Chà! Mấy ông tướng! Đến mở cửa hàng sớm dữ! Hãm tài ghê...

Tiếng bên ngoài:

Có ai đó trong nhà

Mở giùm cửa cho tôi vào tạm trú.

Chủ quán: *(Dáng nghe ngóng)*

(nhỏ) Giọng thanh thanh nghe như tiếng đàn bà.

(lớn) Ô! Ai đó xin chờ tôi giây phút.

(Vùng chạy lại một góc nhà, vợ vội lấy cây nạng gỗ, cúi xuống sửa lại những vòng lụa trắng quấn giữa đầu gối bên phải, cốt cho cặp chân thẳng đuồn ra, không co gập được, giả làm người què)

Tiếng bên ngoài:

– Trời ơi gió! Xin lẹ tay làm phúc

Mở cửa mau, tôi chết rét mất thôi!

Chủ quán: *(lật đật chống nạng bước ra)*

(nhỏ) Đàn bà nào tới vùng này, lạ thực..

(lớn) Tôi ra đây! Tôi cấp tốc ra đây!

(Chủ quán mở cửa. Thiếu phụ bồng con bước vội vào nhà. Đứa nhỏ được quấn kín mít trong tấm mền bông. Thiếu phụ còn run bần bật vì quá lạnh. Mắt nhìn lướt quanh gian phòng một lượt, nàng vừa phủi tuyết bám vào áo, vừa suýt soa, giọng ngập ngừng...)

Thiếu phụ:

– Trời! Ngoài kia tuyết trắng xuống
tơi bời

Và gió lạnh như cắt vào da thịt.

Mẹ con tôi từ ngàn trùng kinh
khuyết,

Gót thơ ngầy lằm cát bụi quan san.

Cả tháng qua như chim nhỏ lìa ngàn,

Nay mới tới . . .

Chủ quán:

Hàm Cốc Quan biên trấn,

Đất hoang dã, miền sơn cùng thủy
tận,

Ài địa đầu của Trung Quốc...

Thiếu phụ:

Thưa vâng,

Ài địa đầu và điểm tựa cuối cùng,

Tôi đã biết: Miền biên cương tuyệt
tái,

Nơi xung yếu của Trường Thành vĩ
đại,

Cảnh thổ này không phải đất bao
dung.

Chủ quán:

Vậy có sao nàng là gái quân hồng

Mà sương tuyết vương gót giày khuê
các?

Thân liễu nhược phải dậm trường
lưu lạc,

Cả con thơ cũng chịu cảnh phiêu
bồng?

Thiếu phụ:

Thưa, vì tôi muôn dậm quyết tìm
chồng,

Nên gian khổ bao nhiêu không quản ngại

Đây, con chúng tôi, một ấu nam thơ dại

Ba tuổi rồi chưa biết gọi “cha ơi”

Vì, ngày cha đi, thằng nhỏ mới ra đời.

Chủ quán:

Ồ tội nghiệp! Ba năm rồi cách trở...

Nhưng .. Xin bồng cháu lại gần bên bếp lửa.

Than vắn hồng, đề tôi chất củi thêm.

Nàng hãy ngồi đây, kể hết nỗi niềm:

Sầu ly cách, bước phong trần tan hợp.

Thiếu phụ:

(ngồi xuống ghế cạnh bếp)

Vâng, hương khói của đoàn viên
sum họp.

Đã xa lìa ngưỡng cửa vợ chồng tôi.

Chàng ra đi, cúc nở mấy thu rồi,

Riêng hình bóng vẫn mịt mờ khói
tỏa.

Tôi chờ đợi, xác thân chưa hóa đá

Mà linh hồn thao thức đã gầy hao.

Chủ quán:

Nhưng vì sao – tôi chưa hiểu vì sao.

Chồng nàng đi, trăng gió hẹn phương
nào.

Bước phiêu lãng chẳng vướng niềm
thê tử?

Mà vì sao, cánh mây trời lữ thứ

Luyến non ngàn, say nẻo gió, đường
chim,

Để vợ con lang bạt mỗi trông tìm

Và trôi nổi tận cuối trời biên địa?

Thiếu phụ:

Mây biên trấn chẳng say hồn lãng sĩ,

Ý chồng tôi đâu muốn biệt gia đình,

Thưa – chàng đi vì có lệnh...

Chủ quán:

Vì có lệnh bắt hy sinh?

Thiếu phụ:

Thưa đúng thế. Chàng đi vì thượng lệnh,

Lệnh Hoàng Đế từ chín tầng quyết định

Buộc lê dân đóng góp cả hình hài . . .

Chủ quán:

Tôi hiểu rồi: đóng góp cả tương lai,

Cả xương tủy mồ hôi và máu lệ,

Lệnh chí tôn, viết bằng son, và nung bằng lửa quý . . .

Thiếu phụ:

Dạ, lòng tôi không biết oán hay hờn?

Lệ rõ thâm, đâu chuyển được giang sơn,

Số kiếp vậy, chúng tôi đành nhắm mắt.

Chủ quán:

Phải, Số kiếp do bàn tay bằng sắt

Của ông Trời cao hứng bắt muôn dân

Sát vai nhau cùng dựng đứng cõi trần,

Hô ma quỷ với thần nhân xẻ núi

Và lấp biển, dời sông, phá rừng, ngăn suối,

Tạo một kỳ công chói ngợp Cao Xanh...

Vậy chồng nàng đi. .

Thiếu phụ:

Xây Vạn Lý trường thành:

Lệnh trưng tập trong đoàn phu hành
dịch.

Chàng ra đi, ba năm dài biệt tích,

Mẹ con tôi hoài nghe lắng âm hao.

Chưa biết nhờ trăng, cậy gió, tìm sao

Hay đánh thức, hỏi thăm từng phiến
đá?

Hàm-Cốc-Quan, cảnh với người xa
lạ,

Nhưng lòng tôi linh cảm rất ly kỳ:

Hy vọng thoáng gần, lại chấp cánh
bay đi,

Vừa đẹp giấc chiêm bao, liền chợt
tỉnh...

Ông chủ quán hẳn cũng tin tiền định?

Chủ quán:

Thưa rằng tin, mà có lúc cũng không tin,

Vì kiếp nhân sinh hết chuyện ảo huyền

Đời bất trắc đã không còn phép lạ,

Thời vận người do chính người phác họa...

À! Chồng cô nương tên họ là chi?

Người ở đâu ta? Theo đuổi nghiệp gì?

Thiếu phụ:

Thưa, chồng tôi vốn người Hoa Châu quận,

Chính gốc Hàm Dương, ngụ phía
Tây thị trấn,

Dòng nho gia, chàng là một thư sinh.

Chủ quán:

Là một thư sinh? Sao thoát khỏi cực
hình,

Tội “chôn sống” đã dành cho kẻ sĩ?

Thiếu phụ:

Thưa, đất nước chùng quá nhiều ng-
hĩa địa

Nên Triều Đình có lẽ muốn khoan
dung

Không bắt chồng tôi mục xác giữa
đồng

Nhưng buộc phải phơi thây ngoài
Vạn Lý

Chủ quán:

(thở dài chép miệng)

Xây Trường Thành với đôi tay văn sĩ:

Cực hình này đâu khác nghĩa “Khanh Nho”?

Lửa “Phần thư” đã thiêu hủy thành tro

Bao trí não, tâm linh từ vụn cổ!

Nay đào huyết, dựng thành, làm nắm mộ

Chôn vùi thêm thì phách đám dân lành

Diệt học trò, tàn phá hết tinh anh,

Còn một lũ dân ngu, càng dễ trị...

Hừ!... Xây Trường Thành với đôi tay nho sĩ,

Gạch đá kia rồi sẽ hóa thần linh.

Mà không chừng, có thể sẽ thành
tinh!

Thiếu phụ:

Thực chua xót, những lời người vừa
nói.

Nói chi lời ghê rợn tới rùng mình?

Thương chồng tôi, vóc thư sinh mòn
mỏi,

Bước tha hương, gạch đá có in hình?

Chủ quán:

Vậy chồng cô nương là một thư sinh,

Chính gốc Hàm Dương ba năm chẵn
đăng trình:

Chàng tên họ là gì? Xin cho biết.

Thiếu phụ:

Thưa, chồng tôi họ Hà, tên gọi Việt...

Chủ quán:

Tên Việt, họ Hà? Thôi, đúng chẳng sai!

Người Hàm Dương, có vợ, một con trai...

Dòng nho sĩ, dáng người trông mảnh khảnh,

Lông mày thẳng và đen, một nốt ruồi ngay cạnh...

Mũi dọc dừa... Tôi nói trúng hay không?

Thiếu phụ:

Thưa, phải rồi người tả đúng hình dung,

Hắn người đã có lần từng hội ngộ

Với chồng tôi?

Chủ quán:

Vâng, còn hơn thế nữa.

Hà Việt cùng tôi là bạn tương tri,

Vừa gặp đã thân, như sẵn hẹn thề,

Mà số mệnh thực lạ lòng ngang trái.

Thiếu phụ:

Truyện ra sao? Tôi vô cùng lo ngại,

Từ bao lâu chàng đã ghé nơi đây?

Và bây giờ ...

Chủ quán:

Bây giờ đây, chàng phiêu bạt như
mây,

Sống kiếp sống của chim ngàn, vượn
núi...

Nhưng phải nói: như ngựa xổng
chuồng,

như hươu thoát lưới

Chàng ra đi, tìm hơi thở rừng thiêng.

Vì chàng tự tay dứt bỏ gông xiềng,

Cùng nhập bọn với đoàn phu đào
trú.

Chẳng dưng Trường Thành, trốn đi
bất tử

Vào một đêm cũng mưa tuyết bạt
ngàn.

Thiếu phụ:

Tội nghiệp chàng, đường vạn thủy,
thiên san,

Gót lưu lạc biết phương nào cất bước?

Chủ quán:

Ngày mới tới đây, từ ba năm trước.

Đoàn dịch phu đã chết sáu phần mười ...

(Thiếu phụ chấp tay thốt kêu khê: Trời ơi!)

Còn bốn phần mười kiệt sức mòn hơi

Dưới những làn roi đốc công tàn bạo.

Chỉ riêng tôi, nhờ chân quê đảm bảo,

Lại biết nghề hỏa thực, sở trường riêng.

Nên Quan trên miễn lệ, được bình yên

Mở quán rượu hầu quân dân, tướng tá.

Dạo ấy chồng nàng thư sinh ẻo lả

Suốt ngày đêm khuân đá trọ xương vai,

Lệch xương sườn và chảy máu đôi tay.

Thiếu phụ:

Tội nghiệp quá! Chồng tôi sao chịu nổi?

Tay vắn nhược mà lấp sông, xẻ núi,

Bút ngậm hờn, thương nét chữ tài hoa.

Chủ quán:

Chính bởi vì không chịu hóa thành
ma

Nên Hà Việt liền dấu thân đào tẩu.

Sau ba tháng làm chim lồng, cá chậu,

Nếm trải mùi địa ngục ở dương gian,

Chín mươi ngày đủ tán đởm, teo
gan,

Ghê sợ bóng Trường Thành hơn ác
quỷ.

Thiếu phụ:

Chao ôi! Tôi thực không ngờ

Sự nghiệp Trường Thành Vạn Lý

Kề bên vực thẳm hư vô

Gạch đá hòa cùng máu lệ..

Chủ quán:

Chiều hôm đó, tôi vẫn còn nhớ kỹ;

Trong quán này, cũng cạnh bếp này
đây,

Hà Quân cùng tôi tâm sự với đầy.

Ánh lửa sáng nhuộm hồng bao khát
vọng.

Tôi vương mắc, chưa tiện đường bay
bổng.

Nên lòng riêng đành hẹn với tương
lai . . .

Nhưng kẻ đi người ở đã kê vai

Cùng phác họa những chặng đường
giải thoát,

Và đêm ấy, chàng như chim phiêu
bạt!

Lính nhà Vua giăng lưới bốn phương
trời,

Chàng vẫn theo mây bay tí mù khơi,

Chẳng ai biết chốn nào chàng lẩn
tránh.

Riêng tôi biết: Chàng không hề mọc
cánh.

Và gót chân phiêu lãng tiến về đâu,

Tôi vẫn định ninh ghi khắc trong
đầu.

Thiếu phụ:

Ơn Trời Phật đưa chàng qua bể khổ

Và ông quán đã vị tình tri ngộ

Cùng chồng tôi bàn giúp lối bôn đào,

Hắn ông sẵn lòng vì nghĩa tâm giao.

Vạch phương hướng cho vợ chồng
xum họp?

Chủ quán:

Nàng cứ bình tâm. Mây tan rồi hợp,
Dù nước non hai ngả phải chia dòng
Cũng sẽ có ngày núi lại gặp sông.
Tôi tin thế, nên tôi còn nấn ná
Giữ phận sự ở đây làm sứ giả
Cho trọn lời ủy thác của người đi
Lời ước xưa tuy chẳng định giai kỳ
Mà cánh gió đưa mây từ viễn phố
Đã may mắn tạo thành duyên hạnh
ngô.

(chống nạng đứng lên)

Nàng cứ ngồi đây ấp ủ con thơ

Cho cháu ngủ say một giấc huyền
mơ.

Thiếu phụ:

Cháu nhỏ rất lành, không hay hờn
dỗi.

Ít khóc, ít cười, ba năm còn chậm nói

Chủ quán:

(Cúi nhìn đứa nhỏ).

Ồ! Cháu tôi nhỏ xíu đã giang hồ,

Giống bố vô cùng, in hết nét khôi
ngô,

Lông mày thẳng, cũng nốt ruồi như
vẽ . . .

Thôi, để cháu ngủ yên với giấc mơ
thơ trẻ,

Giấc mơ hồng đang vỗ cánh chim
non

Rồi mai đây giông bão sẽ tan cơn

Cháu tỉnh thức trong một trời hoa
ngát.

Tôi xin phép vào nhà trong giây lát.

(Bước đi không cần dùng tới nạng)

Và sẽ dành nàng một sự bất ngờ.

Một nỗi lòng thu nhỏ, đẹp như thơ.

*(Nhanh nhẹn đi vào trong, không có
vẻ gì là què chân. Thiếu phụ trở mắt nhìn
theo, ngạc nhiên. Một lát sau chủ quán
trở ra tay cầm một gói khăn lụa hồng).*

Chủ quán:

(Vừa đi vừa nói)

Đây là sự bất ngờ tôi đã hẹn,

Một kỷ vật còn thắm màu ước
nguyên,

Nàng đã nhận ra vết tích gì chưa?

*(Chủ quán đặt gói đồ trước mặt người
thiếu phụ, trên một chiếc ghế thấp. Và mở
gói lụa hồng lấy ra từng món)*

Thiếu phụ:

Ồ!... Tấm khăn hồng lưu niệm ngày
xưa,

Vật đính ước tự trước ngày hôn lễ.

Nền lụa mỏng đã thắm bao dòng lệ

Thuở chia ly. Và đây nữa xuyên vòng

Ngày vu quy, tôi bới tóc theo chồng.

Vòng xuyên ấy tiền chàng làm lộ phí.

Lại còn đây chiếc khánh vàng thân
quý

Đánh dấu ngày sinh hạ cháu Hà Nhi.

Con ra đời thì bố cũng ra đi,

Tôi gói trọn ân tình trong lụa trắng:

Kim khánh, xuyên vòng mang theo
nghìn dặm.

Chàng lên đường, vật mọn ấy phòng
thân,

Những lúc sa cơ, giữa cuộc phong
trần,

Đồ tế nhuyễn thay bạc tiền độ nhật.

Nào ngờ đâu . . .

Chủ quán:

Kỷ vật này chưa mất

Chính bởi vì ân nghĩa nặng hơn vàng.

Nghĩa vợ, tình con thu gọn hành trang

Tôi Vạn Lý Trường Thành còn nguyên vẹn.

Chàng gọi lại tôi với lời ước hẹn:

Nếu vợ con tìm đến góc trời này,

Chút của tin hoài vọng sẽ trao tay,

Làm tín hiệu truyền hồn qua sông núi.

Thiếu phụ:

Tôi nhớ lời chàng xưa vẫn nói,

Ngọc vàng không sinh nghĩa phu thê.

Tên con dấu khắc vào kim khánh,
 Mà bóng hình con chưa kịp ghi
 Ánh mắt trông nhau còn ngấn lệ
 Cổ tay nào sáng lưu ly?
 Giờ đây lệ cũ hoen vòng xuyên,
 Thương vợ chồng tôi vẫn cách chia,
 Vật đấy, người đâu! Ôi gió bụi!
 Có đưa chàng ở viễn phương về?
 (*khóc*)

Chủ quán:

Nàng chớ buồn. Rừng núi bốn
 phương kia

Còn thuần hậu hơn Trường Thành
 Vạn Lý.

Và gió bụi cả phần tư thế kỷ.

Vẫn ngọt ngào hơn chính sách bạo tàn.

Chồng nàng đi còn để lại dấu chân,

Tôi đã biết, xin vì nàng dẫn lộ . . .

Thiếu phụ:

Người dẫn lối, và Phật Trời tiếp độ

Vợ chồng tôi may mắn được trùng phùng

Ân nghĩa này ghi tạc với non sông.

Nhưng chỉ sợ... người lên đường không tiện.

Chủ quán:

Sao không tiện? Chúng tôi còn lưu luyến,

Với cái danh chủ quán giữ Trường
Thành?

Không! Tôi ở đây cũng khao khát
trời xanh,

Mơ từng thoáng mây ngàn, cơn gió
lộng.

Song kiếm tỏa dài ba năm hoài vọng.

Gia đình không, tay trắng, túi thân
nhân,

Cuồng đôi chân, giả tạo kiếp cầu an

Càng khát gió, thèm mây, thương
nhớ bạn.

Một tửu điểm chôn vùi cơn bão loạn

Cầu linh hồn, nay đã tới thời cơ

Mở rộng khung trời giải thoát tâm
tử,

Tìm đất mới và khơi đường sạn đạo,
Cho thể phách thoát ly ngoài khuôn
sáo . . .

Và giải phóng luôn cả chiếc chân
què.

Thiếu phụ:

Người nói sao? Giải phóng chiếc
chân què?

Chủ quán:

Thưa vâng (*Thấp giọng*) Vì chiếc
chân què?

Cũng chỉ là què giả tạo!

Suốt ba năm tự trói chính thân mình

Cốt để người khinh và tự xem
khinh,

Để chờ đợi một ngày theo cánh gió

Xa chạy, cao bay, lìa cây nạng gỗ,
Vượt Trường Thành khai phá lối
ngàn khơi.

Tôi vì nàng, mà cũng chính vì tôi,
Cùng vận hội, nói gì ân với nghĩa?

Thiếu phụ:

Mẹ con tôi nhờ mối duyên thanh
khí,

Gặp người đây, nghĩa cũ sẵn tương
thân,

Dù bạn chồng. xin phép gọi “ân
nhân”

Cho phải lẽ...

Chủ quán: (*cười*)

Và cho tôi tổn thọ?

Thôi xin miễn... (*ng nghiêm*) Giờ đây
cần định rõ,

Cuộc hành trình theo dấu vết Hà
Quân,

Ba năm què, nay đã quá chồn chân,

Tôi cũng muốn làm hươu rừng, vượn
núi,

Đi tới gầm trời cũng không biết mỏi,

Cho mắt sâu bát ngát chứa không
gian,

Và trên vai gánh cả gió trăng ngàn,

Đường vũ trụ thu đầy riêng một túi.

Thiếu phụ:

Thưa... Người ước hẹn sẽ đưa đường
chỉ lối,

Hắn từ lâu người đã biết chồng tôi.

Lẩn trốn phương nào, trú ẩn nơi
đâu?

Vậy xin người cho am tường sự thật
...

Chủ quán:

Suốt ba năm đó là điều bí mật

Tôi đã nguyên không nói hở ai hay,

Chỉ trừ khi kỷ vật đã trao tay

Để bảo vệ chu toàn hương kỷ niệm,

Và xác nhận đúng bàn tay thân quyến

Của Hà Quân. Nay hòa hợp lòng tin,

Lẽ tự nhiên xin trình rõ căn nguyên

Cùng định hướng chồng nàng khi
lánh nạn:

(Rất nghiêm trọng, nói từng tiếng)

Chàng ra đi trước tiên về...

*(Chợt có tiếng đấm cửa, tiếp liền một
tiếng gọi lớn, từ phía ngoài dội vào – tiếng
của Võ Tướng 1)*

Tiếng gọi:

Chủ quán!

(Chủ quán giật mình lắng tai nghe)

Mở cửa mau chủ quán!

Có quý khách giáng lâm.

Rượu ngon đầu sữa soạn

Đón tiếp Dương Tướng Quân!...

Chủ quán: (*vội vàng và lấy cây nạng chống vào vách, xua tay làm hiệu với thiếu phụ*)

(*thấp giọng*) Mấy ông tướng Triều Đình

Đến lúc này, phiền quá!

Toàn một lũ kiêu binh

Như hung thần giáng họa...

Tiếng gọi: (*Gắt gỏng như quát, cùng với tiếng đập cửa dồn dập hơn*)

Chủ quán đâu! Mở cửa?

Trời sáng rõ từ lâu,

Quân này chừng mê ngủ?

Dậy đón thượng khách mau!

Ta đã sắp diên đầu

Muốn ban cho mỗi lửa!...

Chủ quán: *(Vừa thu dọn gấp một vài đồ vật, vừa lớn tiếng nói vọng ra)*

Dạ! Dạ! Có tôi đây!

Xin ngài cơn thịnh nộ,

Tôi lập tức ra ngay!

(Cố ý chống nạng kêu lộc cộc trong khi đó vẫn thấp giọng nói nhanh cùng thiếu phụ, tay chỉ vào buồng trong)

Nàng tạm lánh trong này,

Tôi liệu bề đối phó...

(Thiếu phụ bỗng con, ôm gói khăn lụa hồng, vào khuất. Trong lúc vội, nàng còn bỏ quên lại một chiếc khăn tay lụa bạch mà lúc mới vào nàng dùng để thấm tuyết bám trên áo và trên mặt. Chiếc khăn lụa trắng vắt bên cạnh bếp lửa để hong khô.

Chủ quán cũng vô tình không để ý, lê nạng ra phía cửa, hắng giọng lớn tiếng).

Dạ! Dạ! Tôi ra đây!

Xin các quan miễn thứ.

(Cửa mở. Hai võ tướng Tần vào)

LỚP II

Chủ quán – Hai Võ Tướng Tần

Tướng I:

Hừ! Chủ quán

Chân người què, giờ đây tai lại điếc

Để chúng ta mỗi cổ, gọi khan hơi!

Hay là người thêm cả tật chân lười?

Nếu thực vậy, quả nhà người đặc tội.

Chủ quán:

Xin hai tướng quân tha lỗi:

Mấy hôm nay, vì thay đổi tiết trời,

Chiếc chân què lại nhức nhối không
thôi.

Cháu mắc bận ở trong nhà làm thuốc

Nên thất lễ chậm rước mời...

Tướng I:

... thôi được

Mau quạt lò, đốt lửa bếp cho to,

Chuẩn bị ngay mỹ tửu độ mười vò,

Có thượng khách, ta đang cần khoản
đãi.

*(Hai Tướng kéo ghế ngồi. Chủ quán
sắp khay chén)*

Tướng II:

Bớ chủ quán!

Chén uống rượu, ta quen dùng hạng
đại

Cho xứng danh võ tướng của triều
đình.

Người đẹp mau thứ chén “Tiểu Lưu-
Linh”

Và hâm trước một đôi bình khai vị.

Tướng I: (*Cười ha hả, chỉ Tướng II*)

Tướng quân đây từ kinh đô lĩnh chỉ

Tới Trường Thành kiểm soát lại dân
phu,

Lập thêm đồn phòng ngự suốt biên
khu

Và điều động những đạo binh tuần thú,

Để truy nã đám dịch phu đào trú

Từ bao lâu biến dạng chẳng ai hay.

(Chủ quán bày rượu lên bàn. Hai tướng rót ra chén, uống tự nhiên)

Tướng II:

Nay chúng là cùng hiệp lực ra tay.

Dựng phòng tuyến như thiên la, địa võng.

Khuấy lộn biển sâu, bao vây trời rộng

Chắn non xanh, phong tỏa khắp lâm tuyến:

Hai ngã biên thù, bốn phía cao nguyên,

Cả tám cửa sơn xuyên cùng thủy đạo,

Ta dàn một hàng rào quân thám báo,

Giăng trùng trùng một tấm lưới mênh mông...

Chủ quán: (*Xoa tay làm bộ thán phục*)

Dạ, những nghe cũng đủ thấy oai hùng...

Tướng 1:

Này chủ quán: May nhờ ơn vận thặng

Người có phước mới được... què một cẳng

Để giờ đây thụ hưởng cảnh an nhàn.

Khỏi phải trèo non, xuống thác, lên ngàn...

Thừa ân sủng, ăn no rồi ngủ kỹ.

Ngay đến chúng ta cũng không được nghỉ.

Trong thì lo đốc thúc lũ dân phu

Ngoài phải cầm chân kiềm chế Rợ Hồ,

Vào giấc ngủ còn mơ màng trống lệnh.

Tướng II:

Giữ quan ải, chúng ta còn sứ mệnh

Dựng cao thêm hào khí cõi Trung nguyên

Cho uy linh hoàng đế mãi lưu truyền

Niềm kiêu hãnh chạy dài theo vạn lý.

Chủ quán:

Bẩm, nhà cháu yên thân miền biên
địa,

Trước là do chiếc cảng trật ngang
xương

Nhưng chính nhờ được các thượng
quan thương

Cho giữ chức...

Tướng I: (*Giọng ngà ngà say*)

HỎA ĐẦU QUÂN ĐỘC CƯỚC!

A ha đúng! Người được vậy cũng
nhờ tài bếp nước

Làm nhắm ngon và nấu rượu lành
nghề

Vì nếu không, dù có bốn chân què

Người chưa chắc được dễ dàng miễn
lệ!

Tướng II:

Chân tàn tật đã có tay thay thế:

Đá trường thành không thiên vị
riêng tư

Nên nhớ rằng: trong các trại dân phu
Có đủ cả người lòa, cùm với điếc.

Lão móm, gái non, mỗi người một
việc

Tùy sức tài, nặng nhẹ đã phân công.

Chẳng thể cày non, xẻ đá, lấp sông

Thì nhào đất, nặn khuôn, nung đúc
gạch

Hoặc chạm trở, điểm tô nền cẩm
thạch,

Góp cuộc đời trên phiến đá vô danh.

Riêng nhà người được an hưởng thái bình,

Phải cảm tạ đầu tiên . . .

Tướng 1:

...Ông Thần Khẩu!

Người biết chăng? Miền biên thùý
thô lậu,

Bọn chúng ta chỉ có rượu làm vui

Khi khen người, tài nấu rượu tuyệt
vời.

“Cam thảo tửu” lưu danh miền Cam
Túc.

(Chủ quán “Dạ” tỏ vẻ hân hoan)

Tướng II:

Và rượu ngon sẽ tăng cường uy lực

Khiến chúng ta kỷ luật giữ càng
ng nghiêm

Lệnh tối cao của Đại tướng Mông
Diêm,

Mỗi góc núi phải dựng thành quan
ải.

Cả tửu quán cũng đổi thành đồn trại,

Và bàn ăn này là một vọng canh.

Chủ quán:

Bẩm tướng quân, khi lệnh ấy thi
hành

Chắc nhà cháu hết được làm điểm
chủ.

Tướng 1:

Không! Nhà người vẫn giữ nguyên chức cũ.

Để vang danh mỹ tửu cõi biên thành,

Dem quán này làm một “Quán Chiêu Anh”.

Họp đủ mặt quân dân cùng tướng tá,

Quy tụ khắp xa gần, quen với lạ,

Cho rượu ngon chấp cánh thốt nên lời.

Gọi truyện thế tình, to nhỏ đầy vơi,

Truyện sông núi, nhân tâm cùng chính sự.

Người sẽ thừa cơ lắng tai nghe thử,

Thủ hữu tinh nghe lắng cả hai tai ...

Rồi tường trình, mật báo chúng ta
hay,

Được như thế nhà người yên vị mãi.

Chủ quán: (*gãi tai*)

Dạ, nhà cháu đội ơn lòng ưu ái

Của bề trên cho phép được tha hồ

Thù tiếp khách hàng, nghe truyện
riêng tư,

Nhưng tính thực cháu ngại ngần
không dám...

Tướng II:

Ngại nỗi gì? Đó là người do thám,

Giúp triều đình, phụ lực với quan
quân

Dò thăm lòng bách tính, chí lê dân,

Để khám phá những loạn thần đa sự
Mưu xúc phạm tới uy quyền thiên
tử,

Hoặc những mầm tạo phản, nhiều
giang sơn.

Khiến luật vua, phép nước bị khinh
nhờn.

Người liếc mắt lảng tai ghi nhận kỹ,

Vừa bán quán vừa thăm dò tình ý,

Tựa âm binh theo dõi lũ yêu tà

Để chúng ta vung tay ấn trừ ma.

Giăng lưới thép mà trấn an biên ải

Phép thuật ấy sẽ di sơn đảo hải

Quét sạch đường vô tận đến trời
xanh

Cho muôn năm ngạo nghễ bóng
trường thành

Người còn ngại điều chi?

Tướng 1:

(Nghiêm trang mà thân mật)

Này chủ quán!

Ít lâu nay kỷ cương hơi rối loạn

Đám dân phu nhiều kẻ đã bôn đào

Khắp quanh đây toàn rừng rậm non
cao

Chúng lẩn tránh phương nào không
dấu vết?

Chủ quán:

Thưa... Vào rừng cấm là đường vào
cõi chết,

Lên non cao đầu sẵn cánh tung bay?

Thêm quan quân tuần tiểu suốt đêm ngày,

Đường biên giới hai chiều then khóa nốt.

Tướng I:

Một cánh chim tưởng chừng không bay lọt

Một ông mây e cũng khó thu hình...

Tướng II:

Từ Tân Cương, Lâm Triệu tới Liêu Ninh

Đều nghiêm mật sẵn đồn binh án ngữ.

Tướng I:

Không hiểu chúng là ma hay quỷ sứ
Mà bỗng dưng tan biến mất tăm hơi
Chỉ trừ phi chúng có lối lên trời
Hoặc tìm được riêng đường về địa ngục

Này chủ quán: (chủ quán “dạ”)
Người ở đây, rượu say mờ thế cục,
Nhưng khách hàng cũng đủ mặt gần xa:

Từ quân tới dân, từ trẻ tới già
Và lũ khách qua đường, người tứ xứ,
Hắn nhà người nghe nhiều thiên hạ sự.

Có bao giờ nghe lắng truyện tình cờ,

Rất ngẫu nhiên mà “tiết lộ thiên cơ...”

Khiến người thấy hiện ra vài tia sáng

Quanh những vụ dân phu thường
biến dạng

Tưởng lãng quên trong bóng tối âm
thầm?

Chủ quán: (*Làm vẻ ngớ ngẩn*)

Dạ... thưa không! Nhà cháu vốn vô
tâm

Nên câu chuyện khách hàng không
để ý...

Tướng I:

Ta hỏi thật - Người hãy nghe cho kỹ:

Đám khách thương qua lại chốn biên
thùy

Ghé quán này kể truyện vượt sơn
khê.

Người có nhận thấy điều chi khác lạ.

Những chuyện ngàn thiêng, chân
xim, bóng đá.

Với độc xà, mãnh thú rất ly kỳ...

Chủ quán:

Dạ... thưa không! Nhà cháu chẳng
hề nghe.

Tướng 1:

Vậy nhà người chưa bao giờ nghe
nói:

Miền rừng thẳm, trên dọc đường
biên giới,

Về phía Tây, vượt dãy Thủ Long Sơn,

Khi ngàn thiêng vang tiếng hú ghê
hồn

Thường xuất hiện bầy thú rừng quái
gở?

Nửa vật nửa người, vô cùng man rợ,

Một loại dã nhân chuyên xé xác
người,

Móc tim gan và uống cạn máu tươi,

Gieo khủng khiếp khắp mấy vùng
quan ải.

Từ Tân Cương tới cao nguyên Thanh
Hải

Cánh chim bay cũng nặng trĩu kinh
hoàng

Mây phiêu lưu tìm bóng núi hoang
mang,

Cơn gió thoảng tưởng chừng vang
tiếng hú

Mười dặm sơn thôn như ngừng nhịp
thở.

Đám thổ dân kinh hãi vẫn loan
truyền.

Chủ quán:

Bẩm tướng quân, có lẽ truyện hư
huyền.

Quái vật ấy đã ai nhìn tận mắt.

Riêng nhà cháu không tin rằng có
thật.

Tướng II:

Người không tin bí mật của ngàn
thiên?

Truyện sơn lâm đầy không khí thần
quyền

Tuy nhiều lúc hoang đường và mê
hoặc

Nhưng bóng tối u linh còn dày đặc

Lấp biên cương, bao phủ dãy trường
thành

Nên chúng ta muốn trấn ngự rừng
xanh

Thám hiểm khắp mọi miền chưa
khai phá:

Những địa hạt của nếp hôn hoang
dã,

Những núi non đầy hoa cỏ sơ khai

Ta sẽ dẫn quân tuần thú nay mai,

Vạch sẵn lối, mở thêm đường chinh phục.

Tướng 1:

Một chiến lũy sẽ nằm ngang địa lục

Và chạy dài ngay trước quán nhà người

Như rồng thiêng lượn khắp tới chân trời

Cả thiên địa cũng góp phần kiến trúc.

Loài quái vật lạ lùng dù có thực,

Quyết phen này sẽ hết đất dung thân.

Người ở đây có thấy một đôi lần

Đoàn lũ khách đang trình không trở lại?

Ta ngờ họ...

Chủ quán:

Thưa, trên đường biên ải.

Truyện khứ lưu thường chẳng có
hạn kỳ,

Cháu không nghĩ rằng...

Tướng II:

Thôi! Hãy im đi!

Người càng nghĩ lại càng thêm vô vị,

Và người nói như một đồ quần trí

Ý kiến suông, toàn mây dáng phất
phơ!

Xét ra người chỉ có mã tửu đồ,

Vậy tốt nhất, hãy nên bàn truyện
rượu

Nào, cạn chén! Khen cho “Cam Thảo Tửu”

Chất men nồng mà ngọt vị hương hoa.

Chà! Rượu ngon, duy chỉ thiếu đàn bà,

Vì mỹ tửu phải say cùng mỹ nữ.

Tướng 1:

Hay! Lời nói hay! Rất nên chiêm nghiệm thử

Hai chất men hòa hợp đủ âm dương

Lũ chúng ta viễn thú chốn biên cương.

Tìm đâu món thời trân khan hiếm đó?

Chẳng lẽ bắt lũ đàn bà mặt nhỏ

Trong đoàn phu đang phục dịch
Trường Thành?

(cười ngất)

Tướng II:

Thôi! Xin ngài. Rượu quý đừng be
sành

Sao gợi cảm! Phải đòi riêng nệm sứ?

Và mỹ nữ phải là hoa Vườn Ngự,

Gái dài trang hương sắc mới thanh
kỳ...

*(Chợt nhìn về phía bếp lửa, chăm
chú)*

Ủa lạ này! Bên cạnh bếp lò kia,

Ta vừa thấy một vật gì lạ mắt?

(Đứng lên, tới gần bếp lửa, cầm lấy

mảnh khăn lụa của người thiếu phụ bỏ quên)

Một tấm khăn thêu, mùi thơm phảng phất:

Phấn hương này không thể của nam nhi!

Đúng hay chẳng? Ngài thử đoán mùi gì?

(Đưa chiếc khăn cho Tướng I. Chủ quán lăm lét nhìn, và cất tiếng nói chửi)

Chủ quán:

Dạ! Bẩm tướng quân, đây là khăn lụa

Của một khách thương đêm qua ngủ đỗ,

Vội lên đường tảng sáng bỏ quên đây.

Thưa... (*cười lảng*) Cháu đồ chùng cô vợ anh chàng

Gởi tin vật để dành hương luyến ái...

Cháu tạm giữ chờ một ngày hoàn lại.

Tướng I: (*Trừng mắt*)

Chớ sảo ngôn! Nhất định tấm khăn này

Của một trang kiều nữ mới vào đây.

Ồ! Cả không khí vẫn còn hương phân thoảng...

(*Đi quanh bàn đánh hơi. Cả tướng II cùng nghiêng đầu vươn cổ hít hít không khí...*)

Chủ quán: (Cười gượng)

Dạ! Không phải... thưa Tướng Quân...

Tướng I: (sắc giọng)

Chủ quán!

Liệu hồn, người đừng che mắt hai ta

Đúng nơi đây vừa có bóng đàn bà:

Một cánh bướm duyên thơm còn kết
tụ

Một áng hương còn đọng chứa bay
xa.

Tướng II:

Ta đánh hơi, biết có mùi phụ nữ:

Phấn hương này đích thị gái đài trang.

Chủ quán đâu? Ta muốn gặp “Cô nàng”!

Chủ quán: (gãi đầu gãi tai)

Thưa... quả thực ở đây ... không hề có...

(Chợt từ buồng trong có tiếng trẻ con khóc vọng ra)

Tướng II:

A! Tiếng trẻ khóc!

Tướng I:

Trẻ con nào trong đó?

Có tiểu nhi ắt phải có đàn bà!

Ai trong buồng mà ẩn nấp không ra?

(cả 2 tướng cùng đi xông xộc vào buồng trong. Có tiếng đàn bà kêu vang. Tiếng cười...)

LỚP III

**Chủ quán – Hai tướng Tần – Thiếu
phụ (ôm con)**

*(Hai tướng, kèm hai bên thiếu phụ lôi ra
ngoài)*

Tướng 1:

Một nhan sắc lẫn hình trong phòng
kín

Mà chủ quán còn tìm lời nguy biện.

Tướng II:

Anh què này gớm thật! Dám ngang
tàng

Giấu gái trong nhà lại dám phi tang.

Tướng 1:

(Nghe nghiêng đầu nhìn vào tận mắt thiếu phụ)

Đây tang vật bằng xương và bằng thịt!

Chà! Người đẹp! Một bông hoa kỳ tuyệt

Cơn gió nào đưa lối ghé nơi đây?

Tay bỗng con mà dáng vẫn thơ ngây.

(quay về phía chủ quán giọng nạt nộ)

Hừ! Lúc nãy hèn nào người nói cuội!

Chậm mở cửa... Làm gì trong phòng tối?

Chủ quán:

Xin hai tướng quân xá tội

Vui lòng mở lượng khoan dung
Thưa, đây chính là bào muội;
Anh em ly cách mới trùng phùng...

Tướng II:

Bào muội nhà người? Từ cung trắng
lạc tới?

Nhưng cũng không sao! Người nên
làm mối...

Nhờ ông anh “Độc Cước” thế Ông
Tơ.

Thiếu phụ:

Dạ... thưa tôi là gái có con thơ

Chồng dẫu xa nhưng tình nghĩa
chẳng phai mờ.

Tướng II:

Gái một con trông càng mòn con mắt.

Tướng I:

Càng dễ thương khi lang quân vắng mặt

Thiếu phụ:

Thưa hai ngài là tướng lãnh triều đình

Có lẽ nào ép buộc gái kiên trinh,

Phụ nghĩa chồng, sắt son không toàn vẹn

Khiến con thơ cũng oán hờn, tủi thẹn.

Chủ quán:

Hiền muội chớ quá lời!

Hai tướng quân đây chỉ nói đùa chơi,

Cho cuộc rượu thêm đôi phần hứng thú...

Tướng II:

Ta không nói đùa. Ta ngỏ lời thực sự!

Nhà ngươi nên mách bảo giúp cô em:

Đã tới đây, dù chân yếu, tay mềm,

Cũng có thể được Trường thành chiếu cố

Nếu chúng ta không sẵn lòng che chở,

Vị tình riêng, biệt đãi ánh hương trời
Thì thiên hương cũng hoa cánh hoa
rơi

Và khuê các cũng biến thành ầu phụ.

Vậy cô em muốn nhận đoàn phu mộ

Hay ở đây... hầu rượu sống bình yên?

Ta bao dung, đùm bọc sống bằng
tiền,

Ít nhất cũng uy quyền ngang... Bà
Tướng.

Tướng 1:

Nhan sắc ấy xây Trường Thành cũng
uống

Gạch đá nào thương sót ngón tay
hoa?

Rồi nắng mưa hoen nét phấn làn da
 Và sương tuyết nhạt sắc mây vầng
 tóc.

Khá tội nghiệp đôi gót chân hồng
 ngọc.

Leo sườn non, dẫm lối cỏ gai rừng
 Kiếp gian lao hoài phí đóa phù dung,
 Con thơ dại chẳng mong kẻ gởi mẹ...

Thiếu phụ:

Thưa phép nước có đầu tàn nhẫn thế
 Bắt nữ nhi gánh vác phận mày râu
 Mẹ con tôi thà chết chẳng lìa nhau
 Nguyên trời đất giữ trọn lòng trinh
 bạch.

Chủ quán:

Hiền muội ơi! Nói chi lời phần khích?

Hai tướng quân tình thực có lòng
thương

Muốn nghiêng mình đỡ lấy cánh hoa
vương

Hảo ý đó lẽ nào không bái lĩnh?

Tướng 1:

Phải! Chàng “Độc Cước” thế mà
thông thiên mệnh

Tréo cẳng hoài, nay mới nói xuôi tai

Thôi cô nàng chớ để sắc hương phai!

Hãy yên phận sống đời hoa biên ải,

Ở luôn đây...

Tướng II:

Làm “Phu Nhân Ấp trại”,

Đem tình riêng đổi lấy mối tình chung

Cả hai ta đều sẵn lượng bao dung

Thân đào liễu cũng dễ bề nương tựa

Tướng I:

Nàng nghĩ sao? Thôi, đừng “làm gái” nữa!

Sao ngồi im như tượng chẳng thừa trình?

Ôi đóa hồng ngậm miệng lại thêm xinh,

Như e then, giận hờn, như bối rối

Nhưng hoa đẹp phải là Hoa biết nói,

Vậy cô em hãy lên tiếng mỉm cười,

Nói một lời dịu ngọt – một lời thôi,
Một lời nói đủ an bài số phận.

Chủ quán:

Thưa. Lời nói đó tất nhiên là ứng
thuận...

*(Thiếu phụ chau mày, phát một cử chỉ
phản đối, nhưng chủ quán đưa mắt làm
hiệu, nàng lại ngồi yên)*

Này hiền muội! *(Thiếu phụ “dạ”)*

Hai tướng quân tình thực muốn chu
toàn

Hiền muội tiếc chi một mảnh hồng
nhân

Mà ngại ngần, để phụ lòng thương
tưởng?

Tướng I:

(Cười khoái chí)

Đó! Ông anh đã lấy quyền huynh trưởng

Vạch con đường lợi hại giúp cô em...

Tướng II:

Vậy ta nhớ một khốe mắt êm đềm...

Tướng I:

Và ta đợi một nụ cười tình tứ...

Tướng II:

Nàng nghe chẳng?

Thiếu phụ:

(Liếc nhanh chủ quán như hỏi ý kiến. Chủ quán gật đầu. Cả hai tướng đều không nhận ra những cử chỉ đó)

Dạ... “Quyên huỳnh thế phụ”

Lời ông anh dạy bảo, thiếp xin vâng.

Tướng I: (*cười híp mắt*)

À! Đáng yêu thay giọng nói ngập ngừng

Một tiếng “dạ” ngọt ngào đầy thi vị...

Tướng II:

Một tiếng “vâng” thanh tao mà hữu ý

Giọng oanh vàng như tỏa ngát men say.

Tướng I:

Ta phải uống mừng hội ngộ hôm nay.

Bớ chủ quán! Mau đem thêm rượu quý!

À! Trưởng huynh ... Từ đây ta tri kỷ...

(Vỗ vai chủ quán, cười lớn)

Chủ quán:

Xin để cho tiện muội được dâng mời

(Quay sang thiếu phụ)

Hiển muội đâu, giao cháu nhỏ cho tôi

Hâm nóng giúp đôi bình Cam Thảo Tửu.

Tướng II:

Và hâm nóng cả lòng ta đang khát rượu.

Tướng I:

Và hâm luôn cả khóe mắt, nụ cười

Cho nồng nàn hơi thở, ấm làn môi

Bàn tay đẹp ngát ngào hương phấn
tỏa.

(Thiếu phụ trao đĩa nhỏ cho chủ quán. Trước khi đỡ lấy đĩa nhỏ, chủ quán đã với tay lấy một bình rượu đặt trên giá gỗ ở một góc nhà giao cho thiếu phụ, đưa mắt nhìn ý tứ, đoạn bỗng đĩa nhỏ, đứng tựa vào bàn, rung rung vòng tay, nói nựng)

Chủ quán:

Ô! Cháu tôi ngủ say rồi, ngoan quá!

Tuổi chim non vừa khóc, đã quên
ngay...

(nói với thiếu phụ).

Hiền muội giúp tôi hầu rượu ngoài
này.

Cho tửu hứng bốc cao thêm hào khí
 Cùng tửu lượng của anh hùng nhị vị,
 Để tôi vào đặt cháu tạm yên nơi,
 và trở tài sắp mấy món “ăn chơi”..
 (*vào khuất*)

LỚP IV

Thiếu phụ - Hai tướng Tần

Thiếu phụ:

(*Nghiêng bình rượu rót ra 2 chén đầy,
 đặt vào khay, bưng đến trước mặt 2 tướng
 và khếp nép*)

Thiếp xin mời hai Tướng quân cạn
 chén...

Cả hai Tướng:

Hay lắm! Hay lắm! (*cùng uống cạn một hơi*)

Tướng I:

(*Liếm môi gật gù*)

Khà!... Chắt rượu ngọt như một niềm hứa hẹn.

Tướng II:

Men rượu nồng như thắm ý tương hoan

Thiếu phụ: (*rót rượu lần thứ hai*)

Thưa, chén thứ hai...

Tướng I: (*nâng chén, lả lơi*)

Là chén rượu giao loan!

Thiếu phụ: (*mỉm cười*)

Thưa vâng, là chén giao loan,

Phượng loan kỳ ngộ, cung đàn kỳ
duyên,

Ứng hồng má phấn thuyền duyên

Mắt xanh ai đó, thệ nguyện với ai?

Tướng II: (*giơ cao chén*).

A ha ha! “Nhất loan giao song
phượng”!

Có như vậy mới hợp tình võ tướng

Mắt xanh nào? Má phấn chẳng riêng
ai!

Chúng ta đây đều xanh mắt cả hai..

Duyên hoa bướm tuy “kỳ”, nhưng
vẫn “ngộ”.

Tướng I:

Hay! Vậy ba ta cùng vào chung một
cỗ!

Nàng phải mời hợp cần đủ tam bôi.

(cả hai cạn chén)

Thiếu phụ: *(rót rượu lần thứ 3)*

Dạ... Đây chén thứ ba.

Tướng I: *(giọng say bắt đầu loạn)*

Nàng khỏi cần mời.

Ta cũng cạn... *(ngửa cổ uống cạn một
hơi)*

Tướng II: *(cũng cạn chén).*

Và ta còn uống nữa!

Uống ngàn chén, nhìn thành hai
thực nữ...

Say! Chà say! Trời đất cũng lao đao!

(ôm đầu ngật ngưỡng).

Tướng I: *(lè nhè)*

Rượu đầu bay! Ô men thấm má đào?

Ta muốn uống... cạm linh hồn nường tử.

Rót nữa đây!... *(hai tay ôm đầu thở dốc)*

(Thiếu phụ đang sắp rót thêm rượu thì chủ quán ra, tay bồng đứa nhỏ)

LỚP V

Thiếu phụ – Hai Tướng – Chủ quán

(Chủ quán trao đĩa nhỏ cho thiếu phụ trong khi hai tướng lần lượt gục đầu xuống bàn)

Chủ quán:

Thôi, tam bôi quá đủ!

Mỹ tửu này, mười giọt cũng thừa say.

Say triền miên trong một giấc mê dài.

Thiếu phụ:

Thưa, rượu đó chắc có pha độc được?

Chủ quán:

Không! Pha thuốc mê, dự phòng từ trước

Nay đem dùng vì nước sắp tới chân
 Những hàm răng lang sói đã kề gần
 Và tình thế không còn nên trì hoãn
 Nàng phải đi ngay, mở đường lánh
 nạn

Vượt sơn khô, theo dấu vết tìm
 chồng.

Cốt làm sao thoát tấm lưới biên
 phòng

Tôi đoạn hậu, sẽ đốt đường sạn đạo...

Thiếu phụ:

Việc cấp bách, xin nhờ người chỉ
 giáo

Mẹ con tôi lạc lõng tựa mây hàng

Chỉ có niềm tin vượt núi rừng hoang

Chủ quán:

(Lấy trong ngực áo ra một chiếc túi vải nhỏ, đưa cho thiếu phụ)

Đây tôi trao nàng một thứ cảm nang

Một đồ bản, tuy phác hình trong dự tưởng

Nhưng vạch rõ cả lộ trình, phương hướng

Đường sơn xuyên dẫn lối tới Ngàn Xa,

Nơi chốn nàng lần trốn mấy năm qua:

Xin giữ lấy, và dò đường đi trước,

Nếu rừng núi còn ghi lời hẹn ước,

Quyết rồi đây đôi lứa sẽ trùng phùng.

Thiếu phụ:

Thưa, còn Người? Người có trốn đi cùng?

Chủ quán:

Nàng đi trước. Còn tôi xin tạm nán,
Đánh lạc hướng quan quân, gây náo loạn

Để cho nàng thoát khỏi mắt sài lang.
Khi việc xong, tôi cũng sẽ lên đường,
Và cố gắng làm cánh chim dẫn lộ
Theo kịp nàng...

Thiếu phụ: (*giọng cảm động*)

Nhờ Phật Trời phù trợ,
Công ơn người như biển rộng, non cao,

(chợt có tiếng trống từ xa vọng lại)

Chủ quán: *(vội vàng)*

Thôi mau mau phải cấp tốc bỏn đào!

Tiếng trống này là hiệu báo giải lao,

Toàn quân lính được đổi phiên, về
trại,

Chúng có thể kéo tới đây tác quái,

Nàng hãy đi ngay, kéo gấp nguy cơ!

*(chủ quán vừa nói, vừa thu xếp rất
nhANH một vài món lật vậT cùng cả gói
khăn lụa hồng bọc vòng xuyên... tất cả
thu gọn vào trong một chiếc tay nải, trao
cho thiếu phụ)*

Trong bị này đã sắp đủ lương khô,

Chút hành lý sơ sài nhưng thiết dụng.

Nàng sẽ bạn với gió trăng thung lũng
Sẽ làm quen cùng sương tuyết rừng
sâu

Xin hãy lưu tâm từ bước khởi đầu:
Cửa sau mở tiếp liền cùng chân núi
Nàng lên ra, tiến vòng theo dòng
suối

Thẳng hướng Tây, ngược phía mặt
trời lên.

Hết non cao là địa hạt lâm tuyền,
Trong đồ bản đã phác hình tường
tận.

Thôi, nàng đi! Hãy giữ lòng phần
chấn!

Cầu nguyện Trời phù hộ cháu Hà
Nhi

Ồ cháu tôi! Xin hãy tạm chia ly!
(*vạch tấm mền, vuốt đầu đứa nhỏ*)

Thiếu phụ: (*Nghẹn ngào*)

Xin tạm biệt.

Chủ quán:

Chúc nàng đi vô sự,
Tôi xin hẹn sẽ theo liền giúp đỡ
(*thiếu phụ bỗng con vào*)

LỚP VI

Chủ quán – Hai Tướng - bớt thiếu phụ

(Thiếu phụ vừa đi khuất, Chủ quán vội vã mở hé cửa trước nhìn ra ngoài, thăm dò, đoạn đóng sập ngay cửa lại, miệng nói “Được lắm! Đủ thì giờ hành sự.... Đoạn, ôm từng đống củi gỗ, chặn, màn cùng tất cả những đồ vật dễ bén lửa, chất đầy quanh mình hai viên tướng lúc này vẫn ngủ say mê mết. Và 2 tay cầm 2 bó đuốc rút trong bếp lửa ra, phóng hỏa khắp nhà cháy bùng bùng)

Chủ quán:

Đã tới lúc xa lìa ngôi chủ quán,

Nhờ Hỏa thần uy dũng hãy ra tay

Đốt thành than cả hai tướng quân
đây...

Đốt! Đốt hết! Lửa cuồng dâng phần
nộ!

(Giờ mỗi lửa soi vào mặt hai Tướng)

Hai người tới ngày, tới số

Bỗng dừng đặt gót quán này

Để hiến mình cho lửa đỏ.

Ta dành mỗi lửa đầu tay!

*(Trong ánh lửa đỏ hồng rực sáng
mỗi lúc mỗi lan rộng, chủ quán rút ở lò
ra từng thanh củi cháy, quăng ra bốn góc
nhà. Tia lửa nổ lép bép và bắn vung như
pháo bông).*

Chủ quán: *(vừa vung mỗi lửa, vừa
nói như điên)*

Mỗi lửa này dâng linh hồn Bạo Chúa!

Mỗi lửa này đốt vía tướng Mông
Điêm!

Mỗi lửa này thiêu thể phách, buông
tim.

Của tướng sĩ Tần bang ngoài vạn lý

Mỗi lửa nay soi đường cho Ngã Quỷ

Đưa hồn oan về khóc dưới Trường
Thành

Và mỗi này, ta dành tặng Cao Xanh

Thiêu cuống vọng của lũ người hung
bạo

Một đám cháy mệnh mông và diêm
ảo!

*(Vùng tung cửa chạy ra ngoài, miệng
kêu: “Cháy! Cháy! Trời ơi cháy!” Liền*

đó từ ngoài vang dậy tiếng nhiều người kêu “Cháy” cùng bóng nhiều người thấp thoáng chạy qua khung cửa. Tiếng trống báo động nổi lên dồn dập, trong lúc...)

MÀN HẠ

